

**TÒA ÁN N DÂN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THỊ XÃ GIÁ RAI      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 16/2018/HS-ST  
Ngày 17 - 5 - 2018

**N DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN N DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Giang Thị Cẩm Thúy**

*Các Hội thẩm N dân:*

1. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

2. Ông **Trương Thành**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Hồng Thị Xuân** – Thư ký Tòa án N dân thị xã Giá Rai.

**- Đại diện Viện kiểm sát N dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa:** Ông **Ngô Thanh Sử** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án N dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 26/4/2018 đối với bị cáo:

- Họ tên: **Trương Chí N**; sinh năm: 1996, tên gọi khác: Lê Chí N, tại: Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: ấp B, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: không xác định, họ tên mẹ ruột: Trương Thị T sinh năm 1957, họ tên mẹ nuôi: Trương Phương N sinh năm 1959; tiền án: không; tiền sự: không; về N thân: vào ngày 21/5/2014 bị Tòa án N dân huyện Đông Hải xử phạt 9 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt truy nã từ ngày 12/01/2018 chuyển tạm giam đến nay (bị cáo có mặt).

- Bị hại: **Nguyễn Tuấn A**; sinh năm: 1994; trú tại: ấp HM, xã P, thị xã G, tỉnh B (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSGR ngày 26/3/2018 của Viện kiểm sát N dân thị xã Giá Rai truy tố bị cáo Trương Chí N (tên gọi khác Lê Chí N) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự do vào khoảng 22 giờ

ngày 21 tháng 01 năm 2017, Nguyễn Tuấn A đi từ Bạc Liêu về Giá Rai thì gặp Trương Chí N và Nguyễn Khánh M (Nguyễn Kim K), cả ba đi uống rượu và karaoke đến khoảng 2 giờ sáng ngày 22 tháng 01 năm 2017 thì cả ba vào nhà nghỉ 54 thuộc khu vực khóm H, phường M, thị xã G, tỉnh B thuê phòng trọ số 4 ngủ chung. Sau khi vào phòng nghỉ thì Tuấn A đi ngủ trước do mệt, Chí N đi ra ngoài mua thuốc hút, khi vào phòng thì thấy trong túi quần sau của Tuấn A có 01 cái bóp bị lòi ra nên N nảy sinh ý định lấy trộm. N dùng tay lấy bóp rồi vào nhà vệ sinh lấy số tiền 8.200.000 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân của Tuấn A rồi để cái bóp lại cho Tuấn A. Sau đó N kêu M đi, trước khi đi N kêu M lấy cái điện thoại hiệu Oppo Model A37 (Neo 9) của Tuấn A để gần bên người Tuấn A rồi ra đón xe xuống H, thị xã G, tỉnh B thuê phòng ngủ. Đến khoảng 5 giờ cùng ngày Tuấn A thức dậy phát hiện mất tài sản nên báo cho Công an phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Trương Chí N sau khi thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của Tuấn A thì trốn khỏi địa phương đến ngày 12/01/2018 bị bắt truy nã.

Theo kết luận giám định giá trị tài sản ngày 23/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai kết luận giá trị điện thoại hiệu Oppo Model A37 (Neo 9) của Tuấn A còn giá trị là 1.476.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát N dân thị xã Giá Rai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Chí N (Lê Chí N) về tội “Trộm cắp tài sản” và đề xuất áp dụng khoản 1 Điều 138 (nay là khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015); Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị buộc bị cáo N phải bồi thường cho bị hại Tuấn A số tiền 8.200.000 đồng. Vật chứng vụ án: không có.

Bị hại Nguyễn Tuấn A yêu cầu bị cáo N phải bồi thường cho bị hại số tiền lấy trộm là 8.200.000 đồng, về trách nhiệm hình sự có yêu cầu Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trương Chí N đồng ý với cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát N dân thị xã Giá Rai và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Bị hại Nguyễn Tuấn A đồng ý với cáo trạng và đề nghị của Viện kiểm sát N dân thị xã Giá Rai, không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Sau khi nghe bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát công bố các bị cáo N không có ý kiến nào khác, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình đã gây ra và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để kết luận vào ngày 22 tháng 01 năm 2017 bị cáo Trương Chí N cùng với Nguyễn Khánh M (Nguyễn Kim K) đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của Nguyễn Tuấn A gồm 8.200.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Oppo Model A37 (Neo 9) . Chiếc điện thoại có giá trị sử dụng theo kết luận định giá tài sản là 1.476.000 đồng, tổng giá trị tài sản mà N đã lấy trộm là 9.676.000 đồng. Trong lúc thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản, bị cáo N có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo biết rõ việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[2] Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát N dân thị xã Giá Rai đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật hình sự và các tài liệu, chứng cứ của vụ án đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh Tuấn A mà còn gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng N dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để không chỉ có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như lời đề nghị của kiểm sát viên. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề xuất của đại diện Viện kiểm sát N dân thị xã Giá Rai.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị lấy trộm gồm số tiền 8.200.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Oppo Model A37 (Neo 9) của anh Nguyễn Tuấn A. Số tiền bị cáo N đã chi xài hết và chưa khắc phục lại cho bị hại, riêng chiếc điện thoại hiệu Oppo Model A 37 đã được thu hồi và trả lại cho anh Tuấn A theo bút lục số 95, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết đối với chiếc điện thoại. Về số tiền bị mất thì bị hại là anh Tuấn A yêu cầu bị cáo N phải bồi thường cho bị hại, bị cáo chấp nhận bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo N phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Tuấn A số tiền 8.200.000 đồng. Trường hợp bị cáo chậm nộp thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

Đối với Nguyễn Khánh M (Nguyễn Kim K) đã cùng thực hiện hành vi lấy trộm tài sản cùng với Trương Chí N thì M không có tiền án, tiền sự và theo giấy khai sinh thì Khánh M sinh ngày 09/3/2001 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nhưng do giấy khai sinh đăng ký trễ hạn (ngày 05/11/2005 mới đăng ký) nên cần tiến hành cho Nguyễn Khánh M đi giám định tuổi để có căn cứ xử lý. Tuy nhiên, hiện nay M không có mặt tại địa phương nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Giá Rai

tiếp tục xác minh, điều tra để xử lý nhằm không bỏ lọt tội phạm theo quy định của pháp luật.

[5] *Về án phí*: Bị cáo Trương Chí N (Lê Chí N) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo N phải nộp 410.000 đồng.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Trương Chí N, bị hại Nguyễn Tuấn A có mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trương Chí N (Lê Chí N) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Trương Chí N (Lê Chí N) **09 (chín)** tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 12/01/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586 và 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trương Chí N (Lê Chí N) phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Tuấn A số tiền 8.200.000 đồng (tám triệu hai trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trương Chí N (Lê Chí N) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 410.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Chí N (Lê Chí N), bị hại Nguyễn Tuấn A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tx. Giá Rai;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an Tx. Giá Rai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tx. Giá Rai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

***Giang Thị Cẩm Thúy***